

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**6 tháng đầu năm 2022**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty niêm yết : Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96
- Địa chỉ trụ sở chính : Số 02 Nguyễn Văn Trỗi - Q.Hải Châu - TP Đà Nẵng
- Điện thoại : 0236.3615.333 Fax: 0236.3615.334
- Email : taichinh96@gmail.com
- Vốn điều lệ : 124.197.870.000đồng
- Mã chứng khoán : TA9
- Mô hình quản trị Công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Ngày 20/4/2022, Công ty CPXL Thành An 96 đã tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 theo đúng trình tự quy định. Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với các nội dung cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ - ĐHCĐ	20/4/2022	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua các vấn đề sau: 1. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty về kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022. 2. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 và kế hoạch công tác tài chính năm 2022. 3. Thông qua báo cáo công tác đầu tư, thanh xử lý tài sản

		<p>năm 2021 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2022.</p> <p>4. Thông qua việc chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2021.</p> <p>5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.</p> <p>6. Thông qua quyết toán tiền lương của HĐQT, mức thù lao của Ban kiểm soát năm 2021 và phương án tiền lương của HĐQT, thù lao của Ban kiểm soát năm 2022.</p> <p>7. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch công tác năm 2022.</p> <p>8. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.</p> <p>9. Thông qua tờ trình danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát và phê duyệt kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.</p>
--	--	---

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Phan Xuân Bằng	Chủ tịch HĐQT	12/05/2020	
2	Đặng Đình Khiêm	Phó Chủ tịch HĐQT	15/04/2021	
3	Hoàng Đức Trúc	Thành viên HĐQT	10/04/2018	
4	Trịnh Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	10/04/2018	
5	Nguyễn Xuân Hà	Thành viên HĐQT	10/04/2018	



- Giám sát việc thực hiện chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội kịp thời, chính xác.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban.

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	08/QĐ - HĐQT	25/03/2022	Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội năm 2022	100%
2	07/QĐ - HĐQT	25/03/2022	Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
3	55/QĐ-HĐQT	21/4/2022	Quyết định thôi kiêm chức cán bộ - Phó trưởng Phòng KTKH Công ty - của ông Nguyễn Kiên Nam.	100%
4	56/QĐ-HĐQT	21/4/2022	Quyết định bổ nhiệm cán bộ - Phó trưởng Phòng KTKH Công ty - của ông Đào Nguyễn Trường.	100%

**III. Ban kiểm soát:**

**1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)**

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Trần Thị Diệu Thúy	Trưởng BKS	12/05/2020		Cử nhân kinh tế
2	Mai Tố Loan	Thành viên BKS	10/04/2018		Cử nhân kinh tế
3	Lê Ngọc Trường	Thành viên BKS		20/4/2022	Cử nhân Luật
4	Lâm Văn Công	Thành viên BKS	20/4/2022		Cử nhân kinh tế

## 2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Diệu Thúy	3/3	100%	100%	
2	Mai Tố Loan	3/3	100%	100%	
3	Lê Ngọc Trường	1/1	100%	100%	
4	Lâm Văn Công	2/2	100%	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, HĐQT, BGD Công ty đã chủ động tích cực tìm kiếm việc làm, HĐQT đã chỉ đạo BGD về các mặt công tác của Công ty để tăng cường tính hiệu quả. Tuy gặp không ít khó khăn do cạnh tranh việc làm, giá cả biến động liên tục nhưng BGD đã triển khai điều hành sản xuất kinh doanh đạt được những kết quả tích cực. Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát các hoạt động như sau:

- Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2022.

- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của ĐHCĐ, Điều lệ Công ty. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động SXKD, đầu tư xây dựng theo đúng quy định.

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban giám đốc điều hành tốt hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT không ngừng tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới nhằm tạo sự ổn định và phát triển lâu dài bền vững cho Thành An 96.

- Ban giám đốc đã triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, đồng thời khắc phục những khó khăn, có biện pháp điều hành cần thiết.



- Ban Giám đốc thường xuyên giám sát hoạt động SXKD của các đơn vị trực thuộc, đưa ra định hướng chung, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động SXKD và đầu tư của từng đơn vị.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.**

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định.

- HĐQT và Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình như: cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát; cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu và phối hợp công tác kiểm soát với các đơn vị cấp dưới.

- BKS được mời tham dự cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác, tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

#### **5. Hoạt động khác của BKS.**

Kiểm tra, giám sát các mặt công tác khác:

Giám sát việc thực hiện mời đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán phù hợp với Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

#### **IV. Ban điều hành:**

STT	Thành viên BDH	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Ban điều hành	
					Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hoàng Đức Trúc	Giám đốc	09/01/1967	Kỹ sư xây dựng	01/01/2015	
2	Phạm Văn Lê	Phó giám đốc	01/12/1963	Kỹ sư xây dựng	01/01/2008	
3	Đặng Đình Khiêm	Phó giám đốc	15/12/1979	Kỹ sư xây dựng	17/02/2017	
4	Trần Đình Ba Ti	Phó giám đốc	30/12/1983	Kỹ sư xây dựng	01/01/2022	

**V. Kế toán trưởng:**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Hoàng Xuân Thom	08/10/1989	Thạc sỹ kinh tế	01/01/2022	

**VI. Đào tạo về quản trị Công ty: Không**

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:**

*Kèm theo phụ lục 01*

**2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.**

Không có giao dịch.

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát**

Không có giao dịch.

**4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác.**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: Không.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:**

*Kèm theo phụ lục 02*

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:**

Không có giao dịch.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS. T05.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN XÂY LẬP  
THÀNH AN  
96  
QUẬN HÀI CHÁU TP. HCM

*Phan Xuân Bằng*  
**Phan Xuân Bằng**



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm là người bắt đầu có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
10	Trần Thị Diệu Thúy	058C000878	Trưởng Ban kiểm soát			12/5/2020			Trưởng BKS theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2020
11	Lâm Văn Công	058C026358	Thành viên BKS			20/4/2022			KSV theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2022
12	Mai Tố Loan		Thành viên BKS			10/04/2018			KSV theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2018
13	Lê Ngọc Trường		Thành viên BKS			10/04/2018	20/4/2022	Theo nguyện vọng cá nhân	KSV theo kết quả bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên 2018



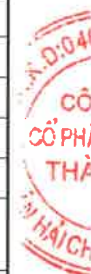


**Phụ lục 02: Danh sách về người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

STT	Họ và tên	TK giao dịch 96 CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Phan Xuân Bằng</b>	<b>058C041930</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>			<b>10.000</b>	<b>0,08%</b>	
1.1	Nguyễn Thị Hòa		Mẹ ruột					
1.2	Nguyễn Thị Hồng Nhu		Vợ					
1.3	Phan Nhã Linh		Con ruột					
1.4	Phan Gia Phụng		Con ruột					
1.5	Phan Kim Tấn Dũng		Con ruột					
1.6	Phan Kim Trọng		Anh ruột					
1.7	Phan Anh Tuyển		Em ruột					
1.8	Phan Thị Thanh Nhân		Em ruột					
1.9	Phan Thị Kim Thoa		Em ruột					
1.10	Nguyễn Văn Nhạ		Bố vợ - Mất					
1.11	Trần Thị Hoa		Mẹ vợ					
1.12	Võ Thị Vân		Chị dâu					
1.13	Cao Thị Huyền		Em dâu					
1.14	Lê Thế Phương		Em rể					
<b>2</b>	<b>Đặng Đình Khiêm</b>		<b>Phó CT HĐQT, Phó Giám đốc</b>			<b>83.483</b>	<b>0,67%</b>	
2.1	Đặng Đình Thoa		Bố ruột					
2.2	Trần Thị Phìn		Mẹ ruột					
2.3	Lê Thị Sương	<b>TK007C007C 480487.01</b>	Vợ					
2.4	Đặng Thị Phương		Em ruột					
2.5	Đặng Đình Khiêm		Em ruột					
2.6	Đặng Thị Minh Thư		Con ruột					
2.7	Đặng Lê Bình		Con ruột					
2.8	Đặng Lê Minh		Con ruột					
2.9	Lê Công Hoan		Bố vợ					
2.10	Nguyễn Thị Sáu		Mẹ vợ					
2.11	Nguyễn Mạnh Hà		Em rể					
2.12	Phạm Thị Nga		Em dâu					
<b>3</b>	<b>Hoàng Đức Trúc</b>		<b>Thành viên HĐQT, Giám đốc</b>			<b>125.404</b>	<b>1,01%</b>	



STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.1	Hoàng Đức Kính		Bố ruột - Mất					
3.2	Chu Thị Hà		Mẹ ruột					
3.3	Lê Thị Trung Hậu		Vợ					
3.4	Hoàng Bảo Trung		Con ruột					
3.5	Hoàng Lê Minh Anh		Con ruột – Còn nhỏ					
3.6	Hoàng Thị Hương		Em ruột					
3.7	Hoàng Đức Giang		Em ruột					
3.8	Hoàng Đức Long		Em ruột					
3.9	Hoàng Đức Thành		Em ruột					
3.10	Lê Quý Nhất		Bố vợ - Mất					
3.11	Nguyễn Thị Đông		Mẹ vợ					
3.12	Nguyễn Duy Khánh		Em rể					
3.13	Nguyễn Thị Đào		Em dâu					
3.14	Nguyễn Thị Mai		Em dâu					
3.15	Đào Thị Thuýên		Em dâu					
<b>4</b>	<b>Trịnh Thị Thu Hương</b>		<b>TV HĐQT, Người được uỷ quyền CBTT</b>			<b>2.292</b>	<b>0,02%</b>	
4.1	Trịnh Văn Sở		Bố ruột					
4.2	Vũ Thị Liên		Mẹ ruột					
4.3	Trịnh Phú Cường		Em ruột					
4.4	Trịnh Sự Nghiệp		Em ruột					
4.5	Hà Xuân Quán		Chồng					
4.6	Hà Ngọc Minh		Con ruột – Còn nhỏ					
4.7	Hà Ngọc Lan		Con ruột – Còn nhỏ					
4.8	Hà Sinh Quận		Bố chồng					
4.9	Lê Thị Dung		Mẹ chồng					
4.10	Lê Thị Ánh		Em dâu					
4.11	Võ Thị Hồng Hạnh		Em dâu					
<b>5</b>	<b>Nguyễn Xuân Hà</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>24.278</b>	<b>0,2%</b>	
5.1	Nguyễn Xuân Lương		Bố ruột - Mất					
5.2	Nguyễn Thị Lương		Mẹ ruột - Mất					
5.3	Bùi Thị Xuân Hương		Vợ					
5.4	Nguyễn Lê Đạt		Em ruột					



STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.5	Nguyễn Thị Gái		Em ruột					
5.6	Nguyễn Xuân Hưng		Con ruột					
5.7	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Con ruột					
5.8	Bùi Hữu		Bố Vợ - Mất					
5.9	Võ Thị Nhỏ		Mẹ vợ - Mất					
5.10	Nguyễn Như Hà		Con rể					
5.11	Lê Thị Hồng		Em dâu					
5.12	Phạm Phiên		Em rể					
<b>6</b>	<b>Phạm Văn Lê</b>		<b>Phó giám đốc Công ty</b>			<b>145.943</b>	<b>1,2%</b>	
6.1	Phạm Văn Uẩn		Bố ruột - Mất					
6.2	Nguyễn Thị Đường		Mẹ ruột-Mất					
6.3	Nguyễn Thị Thúy An		Vợ					
6.4	Phạm Trịnh Duy		Con ruột					
6.5	Phạm Quang Huy		Con ruột					
6.6	Phạm Xuân Đền		Anh ruột					
6.7	Phạm Thị Hường		Chị ruột					
6.8	Phạm Văn Hựu		Anh ruột					
6.9	Phạm Thị Hiền		Chị ruột					
6.10	Phạm Văn Hậu		Anh ruột					
6.11	Phạm Văn Hán		Em ruột					
6.12	Phạm Thị Hoa		Em ruột					
6.13	Nguyễn Thị Huân		Chị dâu					
6.14	Nguyễn Thị Kiện		Chị dâu					
6.15	Nguyễn Văn Xuyên		Anh rể					
6.16	Bùi Thị Tuyết Mai		Chị dâu					
6.17	Kiều Thu Thủy		Em dâu					
6.18	Đặng Văn Thanh		Em rể					
<b>7</b>	<b>Trần Đình Ba Ti</b>		<b>Phó giám đốc Công ty</b>			<b>0</b>	<b>0,0%</b>	
7.1	Trương Thị Ngọc Yên		Vợ					
7.2	Trần Ngọc Hồng Thủy		Con					
7.3	Trần Ngọc Hồng Loan		Con					
7.4	Trần Đình Lãm		Bố ruột					
7.5	Nguyễn Thị Mai		Mẹ ruột					

01004  
 CÔNG TY  
 SẢN XÂY  
 NHÀ A  
 96  
 HÀ NỘI-TP

STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.6	Trương Bán		Bố vợ					
7.7	Đặng Thị Thương		Mẹ vợ					
7.8	Trần Đình Tan Ni		Anh ruột					
7.9	Nguyễn Thị Mộng Cầm		Chị dâu					
7.10	Trần Thị Solli		Chị ruột					
7.11	Thái Dũng		Anh rể					
7.12	Trần Đình Anh Tuấn		Em ruột					
7.13	Nguyễn Thị Diễm		Em dâu					
<b>8</b>	<b>Hoàng Xuân Thơm</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>12</b>	<b>0,01%</b>	
8.1	Hoàng Hoa Thám		Bố đẻ					
8.2	Ngô Thị Bình		Mẹ đẻ (đã chết)					
8.3	Tăng Tôn Cương		Bố vợ					
8.4	Nguyễn Thị Như Ý		Mẹ vợ					
8.5	Tăng Thị Yến Thịnh		Vợ					
8.6	Hoàng Khôi Nguyên		Con đẻ					
8.7	Hoàng Khải Nguyên		Con đẻ					
8.8	Hoàng Cao Thạnh		Anh ruột					
8.9	Hồ Thị Thái		Chị dâu					
8.10	Hoàng Thị Thúy		Chị ruột					
8.11	Hoàng Minh Thông		Anh rể					
8.12	Hoàng Văn Thùy		Anh ruột					
8.13	Ngô Thị Hằng		Chị dâu					
8.14	Hoàng Xuân Thơ		Em ruột					
8.15	Nguyễn Linh Trang		Em dâu					
8.16	Hoàng Văn Thương		Em ruột					
<b>9</b>	<b>Trần Thị Diệu Thúy</b>	<b>058C000878</b>	<b>Trưởng BKS</b>			<b>10.866</b>	<b>0,09%</b>	
9.1	Trần Liễm		Bố ruột					
9.2	Phan Thị Kim Hương		Mẹ ruột					
9.3	Trần Thị Thanh Nhân		Em ruột					
9.4	Trần Cao Thiên		Em ruột					
9.5	Trần Ngọc Sơn		Em ruột					
9.6	Nguyễn Hồi Sinh		Chồng					
9.7	Nguyễn Trần Diệu Phương		Con ruột					



STT	Họ và tên	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND, CCCD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.8	Nguyễn Trần Bảo Hân		Con ruột – Còn nhỏ					
9.9	Nguyễn Trần Anh Thư		Con ruột – Còn nhỏ					
9.10	Nguyễn Đức Quyết		Bố chồng					
9.11	Trần Thị Hồng Phước		Mẹ chồng					
9.12	Trần Phước Sung		Em rể					
9.13	Lê Thị Thùy Vân		Em dâu					
9.14	Nguyễn Thị Thúy Sang		Em dâu					
<b>10</b>	<b>Lâm Văn Công</b>	<b>058C026358</b>	<b>Thành viên BKS</b>			<b>68.489</b>	<b>0,55%</b>	
10.1	Nguyễn Thị Thùy Trinh		Vợ					
10.2	Lâm Tiến Dũng		Con					
10.3	Lâm Bảo Duy		Con					
10.4	Lâm Việt Hùng		Bố ruột					
10.5	Nguyễn Thị Pha		Mẹ ruột					
10.6	Nguyễn Xuân Lai		Bố vợ					
10.7	Huỳnh Thị Ngọc Nguyệt		Mẹ vợ					
10.8	Lâm Việt Sỹ		Anh ruột					
10.9	Vũ Thị Dương		Chị dâu					
10.10	Lâm Văn Nông		Anh ruột					
10.11	Nguyễn Thị Na		Chị dâu					
10.12	Lâm Thị Hằng		Chị ruột					
10.13	Nguyễn Văn Tuấn		Anh rể					
10.14	Lâm Thị Nguyệt		Chị ruột					
10.15	Nguyễn Văn Tuyên		Anh rể					
<b>11</b>	<b>Mai Tổ Loan</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>6.406</b>	<b>0,05%</b>	
11.1	Vũ Thị Nang		Mẹ ruột					
11.2	Trịnh Phú Lợi		Chồng			386	0,003%	
11.3	Mai Xuân Quang		Em ruột					
11.4	Mai Xuân Trung		Em ruột					
11.5	Trịnh Mai Anh		Con ruột					
11.6	Trịnh Thanh Tùng		Con ruột – Còn nhỏ					
11.7	Trịnh Văn Thước		Bố chồng - mất					
11.8	Trịnh Thị Át		Mẹ chồng					
11.9	Đỗ Thị Hồng Thu		Em dâu					